

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

TỈNH LAI CHÂU

Bản án số: 12/2019/HS-ST

Ngày 27-3-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lụa.

Thẩm phán: Bà Đỗ Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Long, bà Hà Thị Nở, ông Đỗ Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: bà Vui Thị Kim Tuyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng A C**, tên gọi khác: không; sinh năm: 1972 tại huyện S, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản H, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vàng A Ch – sinh năm: 1932 và con bà Hạng Thị M – đã chết; Vợ: Phàng Thị S - sinh năm 1976; Con: Bị cáo có 08 con, con lớn nhất 26 tuổi, con nhỏ nhất 08 tuổi; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu từ ngày 09/10/2018 đến nay có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Công Hưởng -Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 09/ 2018 Vàng A C cùng với Vàng A P (trú tại bản H, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên) đi Điện Biên chơi. Tại chợ B, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì C và P gặp một người đàn ông tên là D, là người dân tộc Mông, quốc tịch Lào. Qua nói chuyện D nói có Heroin muốn bán ai cần thì lên khu vực biên giới Việt Nam – Lào, sau đó P và D cho nhau số điện thoại để liên lạc. Đến khoảng trưa ngày 06/10/2018 C đang đi tìm trâu ở trên đồi thì nhận được điện thoại của P bảo người Lào nó mang hàng “Heroin” đến biên giới Việt Nam - Lào, P rủ C cùng đi mua, C đồng ý. Sau đó C đi đến quán nước ở xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên gặp P, P lấy xe máy chở C đến khu vực biên giới Việt Nam – Lào thuộc xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên để gặp D. Tại đây P, C mua chịu của D được 02 bánh Heroin với giá tiền 90 triệu đồng/01 bánh, hai bên thỏa thuận bán xong mới trả tiền, P cho Heroin vào cốp xe máy rồi cùng C đi về, trên đường đi cách bản H, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên khoảng 07 km thì P dừng xe rồi lấy 02 bánh Heroin đi cất giấu gần đường và không cho ai biết. Đến khoảng 15 giờ ngày 08/10/2018 C nhận được điện thoại của P thông báo hai người đàn ông mua Heroin ở Lai Châu gọi điện cho P hẹn mua Heroin, P bảo C ở nhà, P qua đón để đi Lai Châu. Sau đó, P đi xe máy đến đón C ra và lấy 02 bánh Heroin cất giấu hôm trước gói vào mảnh áo mưa màu trắng bỏ vào cốp xe rồi cả hai cùng đi xe máy sang huyện S, tỉnh Lai Châu, đến khoảng gần 01 giờ sáng ngày 09/10/2018 C và P đi đến xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu, P gọi điện cho người mua Heroin và mở cốp xe máy lấy 02 bánh Heroin gói trong mảnh áo mưa màu trắng ra và bảo C đưa chiếc túi giả da màu đen của C để P đựng 02 bánh Heroin vào trong túi rồi P khoác lên người, khi C và P cùng đi bộ thì thấy hai người mua Heroin đến. P, C cùng hai người mua Heroin đi vào bụi cây ven đường để giao dịch bán Heroin, tại đây hai người mua Heroin mở túi tiền cho P và C xem, sau đó P lấy trong chiếc túi giả da màu đen 02 bánh Heroin, hai bên thỏa thuận giá 110 triệu đồng/01 bánh. Vào hồi 01 giờ ngày 09/10/2018 tại khu vực Km 6 - tỉnh lộ 129 thuộc địa phận xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu, trong lúc đang giao dịch thì bị phát hiện, bất ngờ P và hai người mua Heroin đem theo túi tiền bỏ chạy thoát, còn C bị bắt giữ, phát hiện bắt quả tang ngay dưới chân C đứng có 02 bánh Heroin, khối lượng 700 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 406/QĐ-KTHS ngày 12/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lai Châu đã kết luận: “*Vật chứng thu giữ của Vàng A C có tổng khối lượng là 700g (Bảy trăm gam). Đã trừ bao bì.*”

02 (hai) mẫu chất bột khô ép màu trắng thu giữ của Vàng A C gửi giám định là ma túy, loại: Heroin”.

Bản cáo trạng số: 03/CT-VKS-P1 ngày 17/01/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo Vàng A C về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, khoản 4, điều 251 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo đều nhất trí như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 4, điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Vàng A C với mức án tù chung thân; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa phát biểu quan điểm bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 4, điều 251 Bộ luật hình sự ; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Xem xét trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động và 01 chứng minh nhân dân mang tên Vàng A C. Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không bổ sung gì thêm.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo và bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vì mục đích tư lợi bất chính nên vào hồi 01 giờ 00 phút ngày 09/10/2018 tại Km6 – tỉnh lộ 129 thuộc xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu, Vàng A C cùng với Vàng A P người cùng bản H, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên là người đang có hành vi bán trái phép 02 bánh heroin có trọng lượng 700 gam cho 02 người mua ở Lai Châu do P gọi điện liên hệ từ trước, khi hai bên đang trao đổi mua bán tại bụi cây ven đường thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng, lợi dụng sơ hở Vàng A P và hai người đàn ông mua Heroin (không rõ lai lịch, địa chỉ) đã bỏ chạy thoát. Vàng A C đã bị bắt cùng toàn bộ vật chứng là 02 bánh heroin. Hành vi nêu trên của bị cáo Vàng A C đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, khoản 4, điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Vàng A C về tội “mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự, trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Chỉ vì muốn kiếm lời bất chính từ việc mua bán ma túy mà bị cáo đã cùng với Vàng A P rủ nhau đi mua chịu 02 bánh heroin của đối tượng có tên là D ở biên giới Việt Nam – Lào với giá 90 triệu đồng/01 bánh, mang về cất giấu, sau đó lại cùng nhau vận chuyển mang đi Sìn Hồ, Lai Châu bán cho hai người không biết tên, tuổi, địa chỉ với giá 110 triệu đồng/01 bánh nhằm mục đích lấy tiền lãi chia nhau. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận nên vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định của điều luật đối với bị cáo để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung đối với toàn xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Về nhân thân bị cáo Vàng A C xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo khổ, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội khó khăn, trình độ văn hóa không biết chữ nên sự nhận thức và hiểu biết pháp luật còn có nhiều hạn chế. Sau khi bị bắt tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, hiện tại gia đình bị cáo rất khó khăn có 08 người con trong đó có 05 người con còn nhỏ sống cùng với mẹ ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Về tình tiết tăng nặng trách

nhiệm hình sự đối với bị cáo không có. Xem xét đánh giá vụ án một cách toàn diện thì thấy rằng: số lượng ma túy 02 bánh có trọng lượng 700 gam mà bị cáo đã mua bán là quá lớn, nếu trót lọt thì hậu quả là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, theo quy định của pháp luật cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội với thời gian vô hạn để bị cáo thấy được tính nguy hiểm do hành vi phạm tội của mình gây ra mà quyết tâm cải tạo mình thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: theo khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự quy định lẽ ra còn phạt tiền đối với bị cáo nhưng do xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, lao động làm nương rẫy, không có tài sản, các con đông, còn nhỏ nên Hội đồng xét xử cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: căn cứ các điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy số Heroin còn lại sau giám định là 695,44 gam, một chiếc túi giả da có quai đeo (là chiếc túi sử dụng để đựng 02 bánh Heroin), một mảnh áo mưa màu trắng (dùng để bọc 02 bánh Heroin),

Cần trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động L800, màu đen, nhãn hiệu GIONEE, gắn 02 thẻ sim. Số IMEI 865552025391610 máy đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong; 01 chứng minh nhân dân số: 040626635 mang tên Vàng A C do Công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 21/11/2011. Xét thấy đây là những vật dụng cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí hình sự: Áp dụng quy định tại điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm

Về các nội dung liên quan đến vụ án: Theo lời khai của bị cáo Vàng A C về người đàn ông tên D, dân tộc Mông, quốc tịch Lào đã bán 700 gam heroin cho C vào ngày 06/10/2018 và hai người đàn ông mua heroin. Do C không biết rõ nhân thân, lai lịch của họ nên kết quả điều tra không xác định được là ai nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông cùng C đi mua, bán 700 gam heroin, lúc đầu C khai tên Vàng A Pù, lúc khai tên Vàng A Pù ở bản Huổi Quang, xã Pa Tần, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên. Kết quả xác minh tại địa chỉ trên không có đối tượng nào tên Vàng A Pù nhưng có đối tượng tên Vàng A Pù có nhân thân lai lịch phù hợp với lời khai của C. Tuy nhiên quá trình điều tra, Pù không cư trú tạo địa phương,

gia đình và chính quyền địa phương không biết Pua đi đâu, ở đâu do đó Hội đồng xét xử kiến nghị với cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Lai Châu cần tiếp tục điều tra, xác minh cụ thể rõ ràng về hành vi phạm tội của Vàng A Pua để xử lý bằng một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vàng A C phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1/ Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Vàng A C với mức án tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 09/10/2018.

Kiến nghị với cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ hành vi phạm tội của đối tượng Vàng A Pua để xử lý bằng một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

2/ Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 695,44 gam Heroin còn lại sau giám định, một chiếc túi giả da có quai đeo (là chiếc túi sử dụng để đựng 02 bánh Heroin), một mảnh áo mưa màu trắng (dùng để bọc 02 bánh Heroin).

Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân số: 040626635 mang tên Vàng A C do Công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 21/11/2011; 01 điện thoại di động L800, màu đen, nhãn hiệu GIONEE.

(tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng hồi 09 giờ 30 phút ngày 18/01/2018 giữa cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu và Công an tỉnh Lai Châu).

3/ Án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho Bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKS; CA, Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam C.A tỉnh;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lựa